

PHIÊN TOÀN THỂ

RỪNG NGẬP MẶN: THÁCH THỨC VÀ CƠ HỘI TRONG BỐI CẢNH BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

TS. Trương Văn Vinh¹, TS. Trịnh Thục Hiền²

¹Khoa Lâm nghiệp, Trường Đại học Nông Lâm

²Khoa Luật Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG - HCM

Email: tvvinh@hcmuaf.edu.vn

Tóm tắt

Rừng ngập mặn đóng một vai trò quan trọng về sinh thái, môi trường, kinh tế và đã được công nhận rộng rãi trên toàn thế giới. Cụ thể là, rừng ngập mặn là môi trường sống cho các loài động thực vật, trong đó có những loài quý hiếm; bảo vệ sự đa dạng sinh học; điều hoà khí hậu, ngăn chặn xói mòn, chắn sóng, chắn gió và có chức năng lắng đọng trầm tích mở rộng vùng đất liền; ngoài ra rừng ngập mặn là nơi cung cấp thủy hải sản, các nguyên liệu gỗ củi, dược liệu cũng như phát triển du lịch. Các lợi ích này được giới khoa học trong và ngoài nước chứng minh với các số liệu ở các quy mô và vùng sinh thái khác nhau. Do đó, yêu cầu đặt ra cho các nhà Lâm nghiệp/các nhà hoạch định chính sách là làm sao để rừng ngập mặn cung cấp dịch vụ môi trường rừng như một cách tiếp cận khác để bảo tồn rừng, coi dịch vụ môi trường rừng như một cân nhắc lựa chọn kinh tế: nuôi tôm/cung cấp dịch vụ môi trường rừng; cảng biển nước sâu/dịch vụ môi trường rừng. Thách thức lớn nhất: làm sao để lợi ích của rừng và rừng ngập mặn nói riêng không còn là lợi ích công cộng mà ai cũng được thụ hưởng miễn phí. Hay nói cách khác, làm sao để buộc người hưởng lợi từ các lợi ích của rừng phải trả tiền.

Từ khóa: Rừng ngập mặn, chính sách, dịch vụ môi trường rừng.



HỘI THẢO KHOA HỌC
BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG RỪNG NGẬP MẶN
CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN

**RỪNG NGẬP MẶN:
THÁCH THỨC VÀ CƠ HỘI
TRONG BỐI CẢNH BIẾN
ĐỔI KHÍ HẬU**

TS. Trương Văn Vinh
Trưởng Đại học Nông Lâm TP.HCM
TS. Trịnh Thực Hiện
Trưởng Đại học Kinh Tế Luật, ĐHQG-HCM



Ngày 12 tháng 10 năm 2022
Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG - HCM



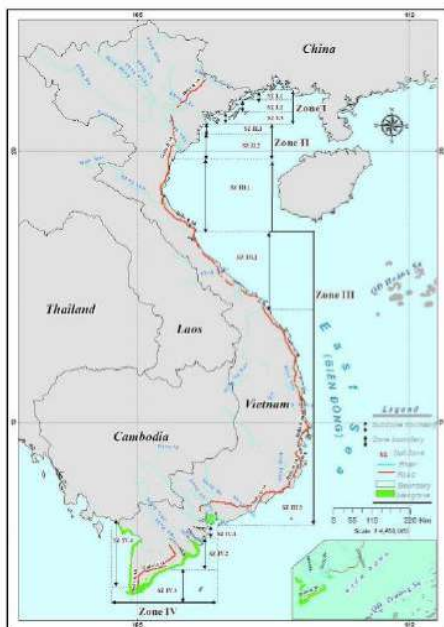
NỘI DUNG CHÍNH

1. Tổng quan về rừng ngập mặn.
2. Tại sao rừng ngập mặn lại quan trọng trong bối cảnh biến đổi khí hậu?
3. Những thách thức và cơ hội của rừng ngập mặn.

TỔNG QUAN VỀ RỪNG NGẬP MẶN

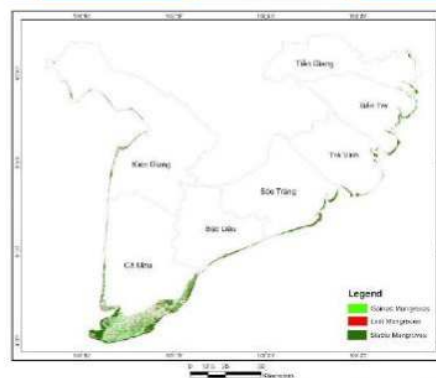


- RMM: từ 30 vĩ độ Bắc xuống 30 vĩ độ Nam
- Tổng diện tích RNM trên thế giới 152.000 km² (3% tổng diện tích rừng toàn cầu)
- Indonesia: 21% diện tích RNM toàn cầu



TỔNG QUAN VỀ RNM

Năm	Diện tích (ha)	Năm	Diện tích (ha)
1943	408.500	2000	189.200
1982	252.000	2019	150.107



* Kết quả nghiên cứu tại ĐBSCL

Năm 2015: 79.809 ha

Năm 2022: 90.851 ha

RNM tăng lên: 27.222 ha (34,1%)

RNM mất đi: 16.181 ha (20,3%)

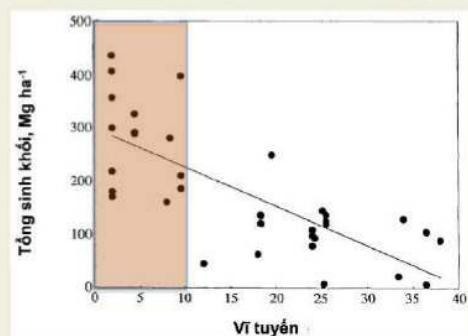
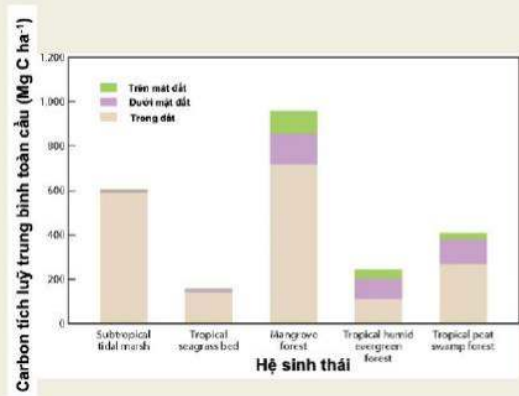
RNM ổn định: 63.628 ha (79,7%)

Nguồn: N.H. Tinh & T.V. Vinh





Một so sánh giữa RNM và các hệ sinh thái khác về tích trữ carbon

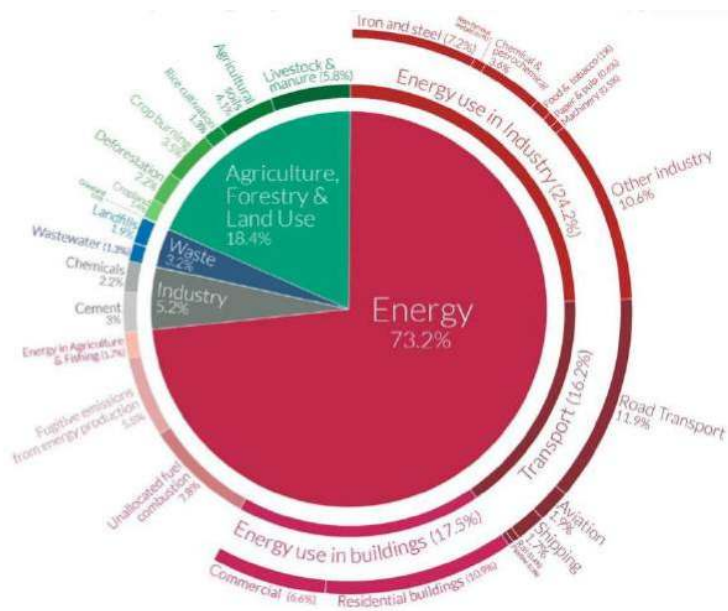


CÁC THÁCH THỨC ĐỐI VỚI RỪNG NGẬP MẶN

- Bảo tồn rừng ngập mặn và các lợi ích kinh tế cạnh tranh khác cần đất đai để phát triển.
- Dịch vụ môi trường rừng của rừng ngập mặn: Làm sao để các lợi ích của rừng ngập mặn không còn là lợi ích công cộng mà ai cũng có thể được thụ hưởng miễn phí.
- Nhận thức về lợi ích dài hạn của rừng ngập mặn: Chỉ khi rừng mất đi thì các thiệt hại vật chất mới hiện hữu.



Phát thải khí nhà kính (GHG) toàn cầu theo các thành phần kinh tế



OurWorldinData.org – Research and data to make progress against the world's largest problems.
Source: Climate Watch, the World Resources Institute (2020).
Licensed under CC-BY by the author Hannah Ritchie (2020).

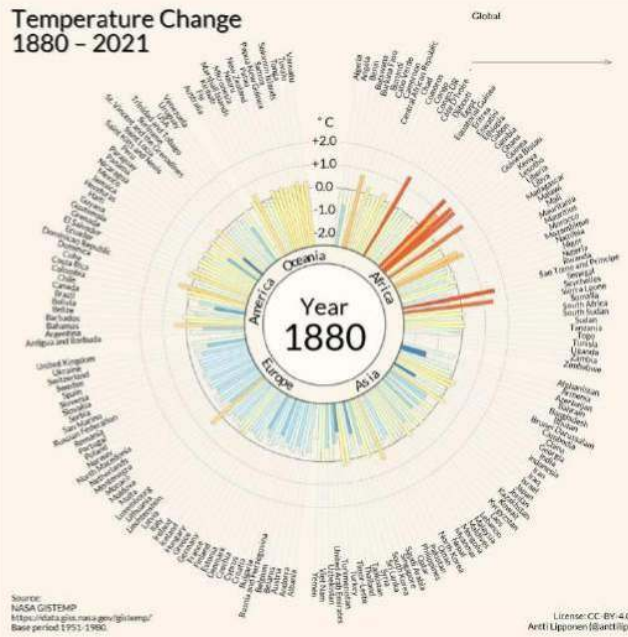
Cam kết tại COP26:

- 196 Quốc gia cam kết:
 - Nỗ lực khống chế nhiệt độ toàn cầu không tăng quá 1.5°C.
 - Giảm phát thải khí Metan xuống 30% vào năm 2030
 - Giảm điện than tiến tới không sử dụng điện than; đóng góp vào nguồn vốn 100 tỷ USD mỗi năm cho thích ứng và giảm thiểu BĐKH
- 450 tổ chức tài chính tham gia vào liên minh tài chính **Glasgow Financial Alliance** hướng đến phát thải ròng về 0 (Net Zero) vào năm 2050
- Hơn 5000 công ty toàn cầu, 1000 thành phố và 1000 cơ sở giáo dục tham gia cuộc đua tới phát thải ròng về 0 (**Race to Net Zero**)

Nguồn: N.N. Huy



Temperature Change 1880 - 2021



CÁC CƠ HỘI ĐỐI VỚI RỪNG NGẬP MẶN

- Cam kết tại COP 26 buộc các quốc gia, trong đó có Việt Nam, phải coi bảo tồn rừng và RNM nói riêng như một giải pháp để thực hiện cam kết
- Thị trường tín chỉ carbon
- Tính khả thi của các dịch vụ môi trường rừng và cơ chế PFES cho rừng dịch vụ: mở rộng nguồn thu cho bảo vệ rừng ngập mặn trong tương lai





CẢM ƠN SỰ LẮNG NGHE CỦA QUÝ VỊ

TS. Trương Văn Vinh

Phó trưởng Khoa Lâm Nghiệp

Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM

Email: tvvinh@hcmuaf.edu.vn

TS. Trịnh Thực Hiền

Phó viện trưởng Viện Pháp luật Quốc tế và So sánh

Trường Đại học Kinh Tế Luật, ĐHQG-HCM

Email: hientt@uel.edu.vn